

Minnesota 2. 20. 89

Thg. Bà Hồi Trường

Tôi xin tự giới thiệu tên tôi là Ng² Thị Hằng
(Nancy Ng.), cách đây 2 tuần tôi có được hôm hạnh hầu
chuyến cũng Bà qua điện thoại. Hôm nay tôi xin giới
đến Bà giấy của Anh họ tôi tên TRẦN VĂN LAN
Đi học tập từ ngày 23-6-75 và được thả ngày 13.2.88

* Ngoài ra tôi cũng có giấy thông hành của em gái +
em rể tôi tên Hoàng Văn Phú - Trung úy Pháo
Binh.

Hoàng Văn Phú + vợ là Ng² Thị Nga (em gái tôi) có
được 2 giấy bảo lãnh gồm có tôi bảo lãnh năm 86
với số file là IV# 90295 và em trai của Phú là
Hoàng Ngọc Chánh (ở PA) bảo lãnh năm 1981 với
số file IV# 50125. Xin bà vui lòng giúp đỡ
chỗ gia đình chúng tôi. Sau đây là địa chỉ
của tôi + của em Phú (Nguyễn Ngọc Chánh)
để Bà có thể liên lạc và giúp đỡ chúng tôi. Mong
Bà cũng toàn thể Anh chị em trong ban quản trị

được một năm rồi đây ờn phước và gặp mọi
sự như ý'.

Tên và địa chỉ của tôi:

Nguyễn Nancy (Nguyễn Thị Hằng)

Phone

Và địa chỉ của em Phú (người bảo lãnh cho
em về tới vào năm 81)

Hoàng Ngọc Thành
(Vợ) Nguyễn Thị Tuyết Hồng

phone
or

Xin Bà nhận lời đây sự biết ơn sâu xa
của gia đình chúng tôi

Nay kính
Nguyễn Thị Hằng

GIA HẠN — RENEWALS

THỊ THỰC — VISAS

BỊ CHỮ — REMARKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM



GIẤY THÔNG HÀNH
LAISSEZ — PASSER

SỐ
Nº 3974/88 TH₁

Giấy thông hành này được gia hạn đến ngày
The validity of this laissez-Passer is extended to

ngày
on

Giấy thông hành này được gia hạn đến ngày
The validity of this laissez-Passer is extended to

ngày
on

2V90295
2V50125



Chữ ký của người mang giấy thông hành
Signature of bearer

Họ tên **HOÀNG TRÚC HA** nữ, nữ
Name in full sex

Ngày sinh **1974**
Date of birth

Quốc tịch **Việt nam**
Nationality

Nghề nghiệp **/**
Profession

Địa chỉ thường trú **T.p Hồ Chí Minh**
Permanent domicile

Được phép xuất, nhập cảnh nước Cộng hòa Xã hội
Chủ nghĩa Việt Nam trước ngày **15. 12. 1989**
Is permitted to leave the Socialist Republic of Viet Nam before

Qua cửa khẩu **Bán sơn nhất**
Point of passage on the frontier

Đi đến nước **Hợp chủng quốc Hoa Kỳ**
For

Trẻ em cùng đi:
Accompanying children

Họ tên — Name in full	Ngày sinh — Born on

Giấy-thông hành này có giá trị đến ngày **15. 12. 1989**
This laissez-Passer expires on

Cấp tại **Hà Nội** ngày **15. 12. 1988**
Issued at CHỦ QUẢN LÝ NGƯỜI ĐI VÀO VÀ RA VÀI



Liên

ẢNH CỦA TRẺ EM CÙNG ĐI
Photograph of accompanying children

GIA HẠN — RENEWALS

Kỳ thông hành này được gia hạn đến ngày.....

The validity of this laissez-Passer is extended to

ngày.....

on

Kỳ thông hành này được gia hạn đến ngày.....

The validity of this laissez-Passer is extended to

ngày.....

on

THỊ THỰC — VISAS

BỊ CHỮ — REMARKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM



GIẤY THÔNG HÀNH
LAISSEZ — PASSER

SO
Nº 3973/88 TH₁

DV 90295
DV 50125



Họ tên HOANG TRUC NGAN nam, nữ
Name in full sex

Ngày sinh 1974
Date of birth

Quốc tịch Việt nam
Nationality

Nghề nghiệp /
Profession

Địa chỉ thường trú Đ. p. Hồ Chí Minh
Permanent domicile

Được phép xuất, nhập cảnh nước Cộng hòa Xã hội
Chủ nghĩa Việt Nam trước ngày 15. 12. 1989
Is permitted to leave the Socialist Republic of Viet Nam before

Qua cửa khẩu Bán sơn nhất
Point of passage on the frontier

Đi đến nước Hợp chúng quốc Hoa Kỳ
For

Trẻ em cùng đi: /
Accompanying children

Họ tên — Name in full	Ngày sinh — Born on

Giấy thông hành này có giá trị đến ngày 15. 12. 1989
This laissez-Passer expires on

Cấp tại Hà Nội ngày 15. 12. 1988

Issued at Hà Nội ngày 15. 12. 1988
ĐƯỢC QUẢN LÝ NGƯỜI NƯỚC ĐOÀN VÀ
KHUAT



Trần Văn
Đ. Hoàng

ẢNH CỦA TRẺ EM CÙNG ĐI
Photograph of accompanying children

Chữ ký của người mang giấy thông hành
Signature of bearer

GIA HẠN -- RENEWALS

Giấy thông hành này được gia hạn đến ngày

The validity of this laissez-Passer is extended to

..... ngày ..
on

THỊ THỰC -- VISAS

BỊ CHỮ -- REMARKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM



GIẤY THÔNG HÀNH
LAISSEZ -- PASSER

Giấy thông hành này được gia hạn đến ngày

The validity of this laissez-Passer is extended to

..... ngày ..
on

SỐ
Nº 3972/88 TH₁

ZV 90295
ZV 50125



Họ tên **HOÀNG QUỐC HUY** nam, ☒ nữ
Name in full sex

Ngày sinh **12.10.1972**
Date of birth

Quốc tịch **Việt nam**
Nationality

Nghề nghiệp **/**
Profession

Địa chỉ thường trú **C.p. Hồ Chí Minh**
Permanent domicile

Được phép xuất, nhập cảnh nước Cộng hòa Xã hội
Chủ nghĩa Việt Nam trước ngày **15.12.1989**
Is permitted to leave the Socialist Republic of Viet Nam before

Qua cửa khẩu **Bán sơn nhất**
Point of passage on the frontier

Đi đến nước **Hợp chúng quốc Hoa Kỳ**
For

Chữ ký của người mang giấy thông hành
Signature of bearer

Trẻ em cùng đi
Accompanying children

Họ tên — Name in full	Ngày sinh — Born on

Giấy thông hành này có giá trị đến ngày **15.12.1989**
This laissez-Passer expires on

Cấp tại **Hà Nội** ngày **15.12.1988**
Issued at **CỤC QUẢN LÝ NƯỚC CÁI LẬM**
KHÁI CẢM



Trần Văn Lương

ẢNH CỦA TRẺ EM CÙNG ĐI
Photograph of accompanying children

GIA HẠN — RENEWALS

THỊ THỰC — VISAS

BÌ CHỮ — REMARKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM



GIẤY THÔNG HÀNH
LAISSEZ — PASSER

SỐ
Nº 3969/88 TH₁

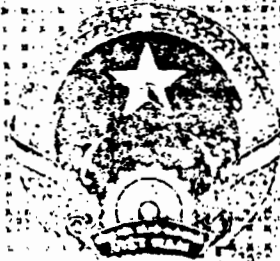
Giấy thông hành này được gia hạn đến ngày.....
The validity of this laissez-Passer is extended to.....

ngày.....



Giấy thông hành này được gia hạn đến ngày.....
The validity of this laissez-Passer is extended to.....

ngày.....



ĐV 90295
ĐV 90125



Chữ ký của người mang giấy thông hành
Signature of bearer

Họ tên NGUYỄN THỊ NGÀ nam, nữ
Name in full sex

Ngày sinh 02.7.1950
Date of birth

Quốc tịch Việt nam
Nationality

Nghề nghiệp /
Profession

Địa chỉ thường trú T.p Hồ Chí Minh
Permanent domicile

Được phép xuất, nhập cảnh nước Cộng hòa Xã hội
Chủ nghĩa Việt Nam trước ngày 15.12.1989
Is permitted to leave the Socialist Republic of Viet Nam before

Qua cửa khẩu Tân sơn nhất
Point of passage on the frontier

Đi đến nước Hợp chúng quốc Hoa Kỳ
For

Trẻ em cùng đi: /
Accompanying children

Họ tên — Name in full	Ngày sinh — Born on

Giấy thông hành này có giá trị đến ngày 15.12.1989
This laissez-Passer expires on

Cấp tại Hà Nội ngày 15.12.1988
Issued at Hanoi on 15.12.1988



Huỳnh Liên

ẢNH CỦA TRẺ EM CÙNG ĐI
Photograph of accompanying children

GIA HẠN — RENEWALS

Giấy thông hành này được gia hạn đến ngày.....

The validity of this laissez-Passer is extended to

ngày.....

on

THỊ THỰC — VISAS

BỊ CHỮ — REMARKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM



GIẤY THÔNG HÀNH

LAISSEZ — PASSER

SỐ
Nº 3974/88 TH₁

ZV # 90295
ZV # 50125



Chữ ký của người mang giấy thông hành
Signature of bearer

Họ tên HOÀNG VĂN PHIÚ nam, đ✓
Name in full sex

Ngày sinh 1941
Date of birth

Quốc tịch Việt nam
Nationality

Nghề nghiệp
Profession

Địa chỉ thường trú T.p Hồ Chí Minh
Permanent domicile

Được phép xuất, nhập cảnh nước Cộng hòa Xã hội
Chủ nghĩa Việt Nam trước ngày 15.12.1989
Is permitted to leave the Socialist Republic of Viet Nam before

Qua cửa khẩu Tân sơn nhất
Point of passage on the frontier

Đi đến nước Hợp chúng quốc Hoa Kỳ
For

Trẻ em cùng đi:
Accompanying children

Họ tên — Name in full	Ngày sinh — Born on

Giấy thông hành này có giá trị đến ngày 15.12.1989
This laissez-Passer expires on

Cấp tại Hà Nội ngày 15.12.1988
Issued at

CỤC QUẢN LÝ NGƯỜI NƯỚC NGOÀI VÀ
KHẨN QUẢN LÝ SỞ NỘI VỤ



Hoàng Liên

ẢNH CỦA TRẺ EM CÙNG ĐI
Photograph of accompanying children

EV # 90245
W # 51025

BỘ NỘI VỤ

CỤC QUẢN LÝ X.N.C
Số : 3000 / P3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - Hạnh phúc

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi : Bà : Nguyễn Thị Nga

Hiện ở : 164 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP HCM
Bộ Nội vụ đồng ý cho bà cùng 4 người trong gia đình
được xuất cảnh và đưa lên danh sách 604/KS chuyển Bộ Ngoại giao
để chuyển Chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc và xét nhập cư. Nếu
chính phủ Mỹ chấp thuận cho nhập cảnh, Bộ Nội vụ sẽ cấp hộ
chiếu.

Xin thông báo để bà rõ ./.

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 1988
TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ NGƯỜI VIỆT NAM X.N.C

Vân
Trần Văn



This is the true Copy
Hany Nguyen
2/10/89
Thao T. Bui

Minnesota, Dec. 26, 1988

Kính gửi Bà Khúc Minh Thư,

Trước hết tôi gửi lời kính thăm Bà cùng quý quyền, sau tôi cũng xin lỗi về sự đường đột gửi lá thư này tới Bà, tôi có nghe rất nhiều về công việc Bà đang làm và rất cảm kích về sự giúp đỡ của Bà đối với những tu nhân chính trị Việt Nam. Sở dĩ tôi gửi tới Bà lá thư này vì tôi có hai trường hợp mong Bà vui lòng chỉ dạy:

1/ Tôi có người em gái con kết lại VN. tên là Nguyễn Thị Nga; cô này là cựu nhân viên của hãng Pacific Architect & Engineers, Inc, khi hãng này ở VN., chồng cô tên Hoàng Văn Phú là cựu Trung Úy pháo binh của VNCH. Tôi đã làm giấy bảo lãnh gia đình em gái tôi gồm 2 vợ chồng và 3 con, đến nay em tôi đã được chính phủ VN cho phép xuất cảnh (đính kèm) và hiện em tôi cần một giấy cho phép nhập cư của chính phủ Mỹ-mẫu LOI (letter of introduction) thì mới được rời VN. để đoàn tụ với gia đình tôi.

2/ Tôi cũng có một người anh họ tên Trần Văn Lan, cựu Đại Úy VNCH, số quân 62-122908 đi tù từ năm 1975 và được tha ngày 13 tháng 2 năm 88. Anh họ tôi cũng viết cho tôi biết là trưởng họ, anh được tha là do Hội Hồng thập Tự Quốc Tế can thiệp và họ cũng lo can thiệp cho những người đi tù lâu như anh tôi được rời VN. ?? tôi không rõ có đúng không, nếu thật như vậy thì tôi có phải làm giấy tờ gì bảo lãnh cho anh tôi không?? Một lần nữa xin Bà vui lòng thương xót và chỉ dẫn dùm cho tôi để tôi có thể giúp cho anh có cơ hội được đoàn tụ với chúng tôi.

Xin Bà vui lòng nhận nỗi đầy tâm lòng thành thật và biết ơn sâu xa của chúng tôi. Kính chúc Bà cùng Quý quyền hưởng một mùa xuân vui vẻ.

Thanh thật đôi ơn Bà,
Nguyễn Thị Hằng (Nancy Nguyễn)

TB: Rất mong sớm được Bà chỉ dẫn cho, số điện thoại dưới đây:

Đính kèm: Xấp 1 tấm Hối đạt từ nhân chính trị VN - CK 2000 →

TB: Tôi cũng xin viết thêm nữa là hiện tôi có người em ruột
kể tên Nguyễn Văn Thịnh trước đây cũng là quân nhân,
tôi cũng đã làm giấy bảo lãnh cho gia đình em tôi & tôi
cũng có số DV # 072453 ~~đã xin được~~ ~~thanh toán~~ ~~đang~~ ~~xin~~
Bà vi long nhóm đạo chi? đảm & giúp đỡ cho chúng tôi.
Một lần nữa xin Bà nhóm này tấm lòng thành
thật rất biết ơn của tôi.

Nay Kính

Hàng Nguyễn (Nancy)

NANCY NGUYEN		574
		1. 10 19 89
		22-00/980
PAY TO THE ORDER OF	Families of VN. Political Prisoners \$	20 ⁰⁰
	Twenty & no/100	DOLLARS
 midway national bank		
ST. PAUL, MINNESOTA 55104		
MEMO	Nancy Nguyen	
+1		



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

51025

IV # 90245

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

VEWL.#

I-171 : Yes, ☐ No, ☐

exit visa 3971/88 TH
3969/88 TH
3972/88 TH
3973/88 TH
3974/88 TH

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM

Hoang
Last

Vân
Middle

PHU
First

Current Address 164 NGUYEN HUYNH DUC - PHU NHUAN - TP HO CHI MINH - VN

Date of Birth 1941 Place of Birth NO. VIETNAM

Previous Occupation (before 1975) LIEUTENANT - SUPERVISOR / EDUCATOR
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From MAY 31 - 75 To APR 13 - 76

3. SPONSOR'S NAME:

NGUYEN NANCY (Nguyễn Thị Hằng)

D Name

VN 55103 - USA

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 1. 10. 89

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HOANG VAN PHU
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI NGA	July 02 - 1950	WIFE
HOANG QUOC HUY	Oct. 12 - 1972	SON
HOANG TRUC NGAN	Jan. 02 - 1974	DAUGHTER
HOANG TRUC HA	Jan. 02 - 1974	DAUGHTER

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION: NGUYEN THI NGA WAS A PERS. MGR OF
PACIFIC ARCHITECT & ENGR., INC. IN VIETNAM
FROM 1969 - 1972



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE 703-560-0058

IV # 51025
90295

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

VEWL.#

I-171 : Yes

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HOANG VAN PHU
Last Middle First

Current Address 164 NGUYEN HUYNH DUC - PHU NHUAN - VIETNAM

Date of Birth 1941 Place of Birth NORTH VIETNAM

Previous Occupation (before 1975) LIEUTENANT - SUPERVISOR / EDUCATOR
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From MAY 31 - 75 To APR. 13 - 76

3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN NANCY (NGUYEN THI HANG)
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 1.10 - 89

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Hoang Van Phu
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI NGA	July 20-1950	Wife
HOANG QUOC HUY	OCT-12-1972	Son
HOANG TRUC NGAN	Jan. 02-1974	Daughter
HOANG TRUC HA	Jan. 02-1974	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION

Nguyen Thi Nga was a Pers. Mgr. of Pacific Architect + Eng., Inc. in Vietnam fr. 1969-1972

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : HOANG VAN PHU
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 1941
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu): _____
MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh):
ADDRESS IN VIETNAM : 164 NGUYEN HUYNH DUC - PHU NHUAN - TP HOCHIMINH - VN
(Dia chi tai Viet-Nam)

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____

If Yes (Neu co): From (Tu): MAY 31 - 75 To (Den): APR 13 - 76

PLACE OF RE-EDUCATION: TIG RE-EDUCATION CAMP - MILITARY ZONE 5
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): LIEUTENANT - SUPERVISOR / EDUCATOR

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): _____
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): LIEUTENANT
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): SUPERVISOR - EDUCATOR
Date (nam): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): X
IV Number (So ho so): 90295
No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 04
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 164 NGUYEN HUYNH DUC - PHU NHUAN
TP HOCHIMINH - VIETNAM

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
NGUYEN NANCY (NGUYEN THI HANG) -
ST. Paul - MN 55103 - USA - Sister in Law

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): X No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): SISTER IN LAW

NAME & SIGNATURE: Nancy Nguyen
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT

(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)
ST. Paul - MN 55103 - USA

DATE: _____
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
01 10 1989

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

HOANG VAN PHU

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI NGA	7.02.50	wife
Hoang Quoc Huy	10.12.72	Son
Hoang Truc Ngan	01.02.74	Daughter
Hoang Truc Ha	01.02.74	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION : NG. THI NGA WAS A FORMER PERS. MGR OF
 PACIFIC ARCHITECT + ENG. INC. IN VN.
 FROM 1969 - 1972

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : Hoang VAN PHU'
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 1941
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 164 NG. HUYNH DUC - PHU NHUAN - TP HO CHI MINH
(Dia chi tai Viet-Nam) VN.

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): MAY 31. 75 To (Den): APR. 13. 76

PLACE OF RE-EDUCATION: TT.6 - Re-education Camp - Military Zones
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): Lieutenant

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): _____
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Lieutenant
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): SUPERVISOR, Educator
Date (nam): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): X No (Khong): _____
IV Number (So ho so): 90295

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 04
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 164 NG. HUYNH DUC - PHU NHUAN
TP HO CHI MINH - VIETNAM

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
NANCY NGUYEN (NGUYEN THI HANG)

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): X No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): SISTER IN LAW

NAME & SIGNATURE: Nancy Nguyen
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) St. Paul - MN 55103 - USA

DATE: 01 10 89
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

HOANG VAN THU'

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI NGA	7-02-50	Wife
HOANG QUOC HUY	10-12-72	Son
HOANG TRUC NGAN	01-02-74	Daughter
HOANG TRUC HA	01-02-74	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION : NGUYEN THI NGA was a Former Pers. Mgr. of Pacific Architect & Eng. , Inc. in VN from 1969- 1972

Unit TT
Q K 5
No: 0377/PC

Republic of Southern Part of Vietnam
Independence Democracy Peace Neutrality

CERTIFICATE OF RELEASE

HIV 90295

Full name Hoang Van Phu.
Pseudonym
Date of birth 07-02-1941
Original residence Kien-An.
Present residence 57A/4, Duy Tan, Cam-Ranh.
Date of joining the army 03-01-1966
Unit School of Artillery
Serial number 61/ 889
Rank Lieutenant Function Supervisor/Educator
Has completed the re-education from May 31, 1975 to 04-13-1976
at TT6 Re-education camp, Military Zone 5.
Is now permitted to return to his present residence to live and
make a living, pursuant to the decree/decision no: 67/3 of
April 3, 1976 of the Politburo of the Military Zone 5.
The revolutionary people's committee of the local community is
requested to continue the re-education of the person concerned,
and make a decision concerning his eligibility to be given back
his citizenship, in accordance with the policy of the government.

The Security of CR District
certified:

April 13, 1976

Chief of Unit

Signed, illegibly sealed.

The applicant has reported in person
at Cam Loc Ward. Also certified the true signature and seal of Cam Loc Ward
April 22, 1976 - For the Security of CR District,
Signed, illegibly sealed.

On the back side :

Rules for holders of certificates of release.

- 1- Show the certificate of release to and submit a guarantee document to the revolutionary government of the village, ward, of the present residence.
- 2- Have to obey the laws of the different levels of revolutionary governments.
- 3- This certificate is not a replacement of a permit of travel. Any trip/travel has to be permitted by the local government of the present residence.
- 4- Do not let another person use this certificate. In case the certificate is lost, make an immediate report to the security services of the community where the certificate was lost and of the present residence.
- 5- Report in person as requested whenever receiving a notice to report from the revolutionary people's committee.

Certify:

The applicant has come to Cam Loc...

(illegibly documented, the translator could not read
this part of the document.)

The above translation was verified by the undersigned, TU LE, M.S.W.
from the University of Philippines, and one year post graduate diploma
of social policy and administration from the University of Swansea,
Wales, Great Britain. To the best of my knowledge this is a true and
correct translation of the original document.

TU LE
Social Worker

Translation from Vietnamese

Socialist Republic of Vietnam
Independence Freedom Happiness
Ministry of Interior Affairs
Immigration Service
No: 4644 /P3

IV-90295

INFORMATION NOTICE

To : Mrs NGUYEN THI NGA
Residing at : 164 NGUYEN HUYNH DUC, F12 Q. PHU-NHUAN

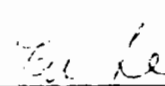
The Ministry of Interior Affairs has approved to give permission for you and 4 members of your family to leave the country, your name and those of your family members will be on the list to be sent to US government for interview for admission visas. If US admission is granted we will provide you with the exit permits.

This notice is sent to you for your information./.

Ha Noi, October 20, 1988

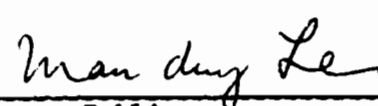
For the Chief of Migration Service for the Vietnamese
Signed: TRIEU VAN - Sealed.

The above translation was verified by the undersigned, Tu Le, competent in both English and Vietnamese. My country of birth is Vietnam. To the best of my knowledge, ability, and belief this is a true and correct translation from the Vietnamese script.

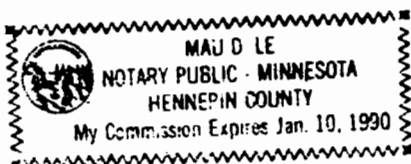


Tu Le, M.S.W
Lutheran Social Service of MN
2414 Park Ave South
Minneapolis, MN 55404
Tel: 612 871 0221

Subscribed and sworn to before
me this 13th of December 1988



Notary Public



BỘ NỘI VỤ
--
CỤC QUẢN LÝ XNC

Số: 4644/P3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - tự do - Hạnh phúc

GIẤY BẢO TÌM

IV# 90295

Kính gửi: Bà: Nguyễn Thị Nga

Hiện ở: 164 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Bộ Nội vụ đồng ý cho bà cùng 4 người trong gia đình được xuất cảnh và đi lên danh sách chuyển cho chính phủ Mỹ để tiếp xúc và kết nạp an. Sau chính phủ Mỹ chấp thuận cho nhập cảnh, Bộ Nội vụ sẽ cấp hộ chiếu.

Xin thông báo để bà rõ.

Thị trấn, ngày 20 tháng 12 năm 1984
Trưởng phòng Quản lý XNC



IV 90295

LUTHERAN IMMIGRATION & REFUGEE SERVICE

USA National Office:

Lutheran Immigration & Refugee Service
Lutheran Center/Lutheran Council in the USA
360 Park Avenue South
New York, N.Y 10010 - USA

Minnesota State Office

Lutheran Social Service
2414 Park Avenue South
Minneapolis, MN 55404 - USA

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP
(For Application for Family reunion)

Date: 12-03-1982

My name Nguyen Thi Hang Sex F Alien number A23-809-479

My address in USA

My date of birth Mar. 04. 44

My Place of birth Ha Dong-Ha Noi VN

My date of arrival in USA 12-2-79

I am making this affidavit of relationship to apply for family reunion for the following relatives in Vietnam:

<u>Full name</u>	<u>Date/Place of birth</u>	<u>Relationship to me</u>	<u>Present address in Vietnam</u>
1. Nguyen Thi Nga	7-02/50/Nam Dinh VN.	Sister	164 Nguyen Huynh Duc Phu Nhuan-Ho Chi Minh Viet Nam
2. Hoang Van Phu	1941 / Viet Nam	Bro.in-law	"
3. Hoang Quoc Huy	10-12-72 Saigon-VN	nephew	"
4. Hoang Truc Ngan	01-02-74 "	Niece	"
5. Hoang Truc Ha	01-02-74 "	"	"

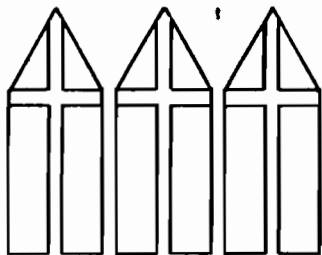
Signature Hang Nguyen

Date 12.03.82

Before me, a Notary Public, on this day personally appeared Hang Nguyen
known to me to be the person whose name is subscribed to the foregoing instrument
and acknowledged to me that he/she executed the same for the purposes and
consideration therein expressed.

STATE OF Minnesota

COUNTY OF Washington



St. Paul's Lutheran Church

13207 LAKE ST. EXT. (HWY. 7 & BAKER RD.)

MINNETONKA, MINNESOTA 55343

JOHN P. HALLIN
PASTOR

TELEPHONE (612) 938-4683

January 4, 1989

To Whom It May Concern,

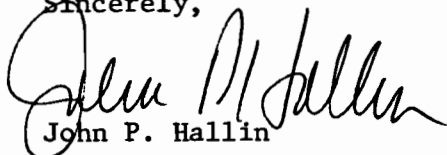
This letter is in regard to Nancy Nguyen's efforts to serve as the sponsor for Nguyen Thi Nga and her family, that they might immigrate from Vietnam to the United States. Our congregation has had the privilege of serving as the sponsor for Nancy and her children when they were refugees in 1979.

In the event that there is any question about Nancy's ability to serve as the sponsor for her sister and family, the Church Council of St. Paul's, at it's January 3, 1989 meeting, voted unanimously to serve as a back-up to Nancy, in case any problems were to occur in the resettlement efforts. We would greatly appreciate anything you can do to expedite the process by which Nancy and her family could be reunited with her sister and family.

I would be happy and eager to provide any further information that might be helpful, towards the goal of this resettlement. You may contact me at the above address.

Again, thank you very much.

Sincerely,


John P. Hallin

ODP CHECK FORM

Date: 3/27/89

To: MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA. (ODP)
Department of State
Washington, D.C. 20520

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O. BOX 5435 - Arlington, Virginia 22205-0635

Name: Hoang van Phu' (us empl.)

Date of Birth: 1941

Address in VN 164 Nguyen Myinh Du'e Phunhuan Ho Chi Minh City

Spouse Name: Nguyen Thi Nga (us empl.) ^{1988 list of Exts}

Number of Accompanying Relatives: 4

Reeducation Time: 1 Years Months Days

IV # 51025

VEWL # 2

I-171 : 1982 Yes; No. - EXIT PERMIT: Yes ; No.

Special List #

Sponsor: Nguyen Nancy (Nguyen Thi Hanh)

Remarks:
(From Mr. Sullivan)

Sincerely,

KHUC MINH THO

Tel. # 358-5154 (O) - 560-0058 (H)

Nancy N. 11 11 11,

FIRST CLASS



JAN 16 1989

TO: FAMILIES OF VN. POLITICAL
PRISONER ASS.

P.O. Box 5435, ARLINGTON VA. 22205-0635

ATTN: Mss. Khuc Minh Chi

FIRST CLASS

CONTROL

____ Card
____ Doc. Request; Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter

3/27/89